

Đà Bắc, ngày 29 tháng 02 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mùi Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Quách Công H, sinh năm 1979

Địa chỉ: xóm H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng C- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C.

Địa chỉ: Tiểu khu M, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình

Ngân hàng nông hàng nông nghiệp V (A) Chi nhánh huyện Đ.

Địa chỉ: Tiểu khu liên phương thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùi Thị T và anh Quách Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- a. Về hôn nhân: Chị Mùi Thị T và anh Quách Công H thuận tình ly hôn;
- b. Về con chung: Anh Quách Công H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Quách Công B, sinh ngày 06/11/2009 và cháu Quách Công D, sinh ngày 07/02/2016. Chị Mùi Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh Quách Công H mỗi tháng 500.000đ/01 cháu kể từ tháng 03 năm 2024, đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

Khi có thay đổi chị T và anh H có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về công nợ chung: Các đương sự Chị Mùi Thị T, anh Quách Công H, Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện Đ và Ngân hàng V (A) Chi nhánh huyện Đ đề nghị Tòa án ghi nhận cụ thể như sau:

Anh Quách Công H Trả nợ Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện Đ số tiền nợ gốc còn lại 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng theo hợp đồng vay vốn số: 170029765 ngày 01 tháng 07 năm 2021 giữa anh Quách Công H và Ngân hàng C- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C.

Anh Quách Công H trả nợ Ngân hàng V (A) Chi nhánh huyện Đ số tiền nợ gốc còn lại là 80.000.000đ (*tám mươi triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng theo hợp đồng tín dụng số : 3002LVA202101544 ngày 16 tháng 07 năm 2021 giữa anh Quách Công H và Ngân hàng V (A) Chi nhánh huyện Đ.

Chị Mùi Thị T có trách nhiệm thanh toán cho anh Quách Công H số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) và lãi suất hàng tháng theo hợp đồng vay vốn số : 170029765 ngày 01/07/2021 giữa anh Quách Công H với Ngân hàng C- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ cho đến khi anh H thanh toán hết nợ Ngân hàng.

e. Về án phí: Chị Mùi Thị T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).Chị T ®· nếp 300.000® tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0002657 ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, nay chị T được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc
- UBND xã Đông Chum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Lự